



Số 392 (11 - 2011)
 NĂM THỨ MƯỜI TÁM
 ISSN 868 - 331X

Chủ nhiệm

PHẠM MAI HÙNG

Tổng biên tập

DƯƠNG TRUNG QUỐC

Phó Tổng biên tập

ĐÀO HÙNG - NGUYỄN HẠNH

Thư ký Tòa soạn

ĐÀO THẾ ĐỨC

Trưởng cơ quan đại diện phía Nam

THÁI NHÂN HÒA

Trị sự

TRẦN HỒNG ĐỨC

Trình bày

TRẦN HỒNG KỶ

Giấy phép xuất bản

363/GPXB Bộ VHTT ngày 8-3-1994

Tòa soạn

216 Trần Quang Khải, Hà Nội

ĐT: 38256588 - Tài khoản số: 030.01.01.000781.9

Email: tapchixuavanay@yahoo.com

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải

Chi nhánh Hà Nội

Cơ quan đại diện phía Nam

181 Đê Thám - Q.1 - TP.HCM

ĐT: 38385117 - Fax: 38385126

Email: xuanay@yahoo.com

Tài khoản số: 1600.311.000.483 Ngân hàng

Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam

Chi nhánh Sài Gòn

In tại Công ty in Báo Nhân dân TP.HCM

Tổng phát hành

Công ty Trường Phát

179 Lý Chính Thắng, P.9, Q.3, ĐT: 39351751

Phát hành nước ngoài

Công ty XUNHASABA - 25A - B

Nguyễn Bình Khiêm, Q.1, TP.HCM

ĐT: 38241320 - 38292900 - Fax: 84.38.8241321

Giá: 8.000 đ

THƯ VIỆN TP. CẦN THƠ



Bìa 1: Di tích nhà bếp 'Lớp huấn luyện chính trị' tại Quảng Châu.

Thêm một hồi ức về Bác Hồ.....	3
LONG THÁI	
Hoạt động sách phong.....	8
NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	
Cuộc xuất bản của hoàng tộc nhà Lê.....	12
NGUYỄN DUY CHÍNH	
<i>Nghiên cứu Địa bạ triều Nguyễn.....</i>	17
TRẦN VĂN GIÀU	
Khái lược lịch sử đạo Tin lành ở Việt Nam.....	19
NGUYỄN ĐĂNG BẢN	
Làng Đa Lộc.....	23
HÀ VĂN TÀI	
Tìm hiểu nguồn gốc Bảy Núi.....	25
VĨNH THÔNG	
Đọc <i>Hồi ký Nguyễn Hiến Lê.....</i>	36
HỒ TẤN NGUYỄN MINH	
Hai nghi án văn học.....	37
ĐÀO VĂN KHÔI	
Già Lý trong <i>Những máu chuyên về.....</i>	39
THỦY TRƯỜNG	

THÊM MỘT HỒI ỨC VỀ BÁC HỒ THỜI KỲ Ở QUẢNG CHÂU

Long Thái

GIỚI THIỆU VỚI BẠN ĐỌC HỒI ỨC CỦA NHÀ CÁCH MẠNG LÃO THÀNH NGUYỄN NGỌC BA KỂ VỀ BÁC HỒ THỜI GIẠN Ở QUẢNG CHÂU. LỜI KỂ ĐƯỢC LONG THÁI GHI LẠI TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH LONG AN CÁCH ĐÂY 18 NĂM, KHI ĐÓ CỤ NGUYỄN NGỌC BA ĐÃ 88 TUỔI.

... **T**ôi nguyên trước kia trong nhóm đảng Tân Việt, do các anh Trần Phú, Nguyễn Đình Kiên, Trần Mộng Bạch, cụ Huỳnh Thúc Kháng đứng đầu, tổ chức. Ở Việt Nam đầu thế kỷ XX có rất nhiều thanh niên vì căm thù đế quốc cướp nước, thương xót số phận nô lệ của đồng bào mà nhiệt huyết đi vào các tổ chức cứu nước; nhưng không phải ai cũng có thể đi theo và được vào tổ chức cách mạng của cụ Nguyễn - người mà hồi đó chúng tôi thường gọi dưới một tên khác.

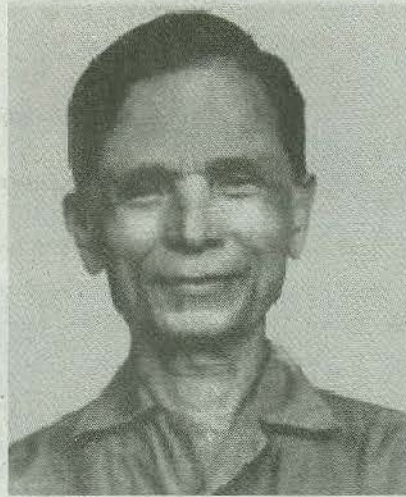
Giữa năm 1926, tôi được nhóm Tân Việt cử theo đoàn Nghệ Tĩnh sang Trung Quốc dự lớp huấn luyện chính trị do Hội Việt Nam Cách mạng



Thanh niên (gọi tắt là Thanh Niên) mở tại Quảng Châu. Tôi vinh dự lắm, vì nhỏ tuổi nhất trong số anh em được lên đường: Trần Phú, Nguyễn Đình Kiên, Phan Trọng Quảng, Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi, Nguyễn Văn Đắc, Hoàng Văn Tùng, Lê Duy Diễm và tôi (Nguyễn Ngọc Ba). Anh Lê Duy Diễm từng sang Quảng Châu, dẫn đường. Chúng tôi chọn ngày “Cát-to-duy-rê” (Quốc khánh Pháp, 14-7-1926) để xuất hành vì ngày này lính Pháp và tay sai thường chèn chèn, canh gác sơ hở. Lộ trình đi từ Vinh – Hải Phòng – Mũi Ngọc – Móng Cái. Tới biên giới, tưởng gần trót lọt thì anh Tôn Quang Phiệt và Hoàng Văn Tùng bị cảnh sát bắt lại. Lưới mật vụ của thực dân Pháp bấy giờ còn dày đặc. Đến Quảng Châu, chúng tôi được Hội Liên hiệp Các Dân tộc bị áp bức Á – Đông đón tiếp và vào học từ tháng 8-1926. Anh Nguyễn Trọng Oánh, con rể của cụ Phan Bội Châu đã theo học lớp đầu tiên ở đây. Nhưng điều phấn khởi nhất là tôi được tận biết vị lãnh tụ cách mạng Việt Nam là đồng chí Lý Thụy, người mà ngay từ hồi đó tới giờ tôi vẫn quen gọi là “bác Lý Thụy”, tức Nguyễn Ái Quốc như nhiều người về sau được biết – đó là một người dong dong cao, thân hình chắc chắn, đôi mắt to và sáng lạ lùng. Hồi đó bác Lý Thụy chưa để râu. Người giao thiệp rộng nhiều việc, lại vừa trực tiếp đứng lớp, dáng đi nhanh, giọng nói nghe trầm rõ và dứt khoát.

Tôi nhớ nhất một việc nhỏ hồi mới qua: Bác Lý Thụy làm động tác trước tiên là dắt chúng tôi đi chợ, tập tiếp xúc, mua bán rồi về nấu ăn. Người chú ý hướng dẫn anh em làm các việc chân tay, thu xếp chỗ ăn, ở sao cho vệ sinh, ngăn nắp trước khi vào mở lớp. Người chỉ vẽ cho chúng tôi nhiều việc và thường dặn tỉ mỉ “muốn làm

việc to như cách mạng thì anh em mình nấu cơm cũng phải có kế hoạch”. Thì ra từ hồi đó, bác Lý Thụy đã giúp chúng tôi ý thức phải biết xem trọng cả “lao động trí óc lẫn lao động chân tay” như cách nói bây giờ. Bởi vì lớp người chúng tôi



Nguyễn Ngọc Ba năm 1990

khi thoát ly đi làm cách mạng đã xuất thân từ nhiều thành phần, mà thường là con nhà khá giả, nhiều học mà ít hành. Sau thì Lý Thụy giao cho anh em làm tất cả các việc, từ liên lạc, lập báo cáo, trực lớp, tự quản sinh hoạt, quan hệ với người bên ngoài, đến đi chợ, quét nhà... Mọi việc tự nhiên, tới mức chúng tôi tưởng đều do Người sắp đặt.

Gặp tổ chức mới, lòng chúng tôi háo hức, cũng không ít băn khoăn. Chẳng hạn, tại sao đồng chí Lý Thụy lấy tên tổ chức là “Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên” mà không là tên khác? Không ai giải đáp cả! Chỉ dần dà qua sự giảng giải của Người, chúng tôi mới hiểu đó là cái tên mang nội dung giai cấp đấu tranh, vừa thể hiện rõ tính dân tộc, lại đủ tính quân chúng: chữ “Hội” nhằm tập hợp lực lượng trong nhân dân; “cách mạng thanh niên” là nói tới sức mạnh rường cột có nhiệm vụ xốc lại tương lai của Việt Nam. Người cắt nghĩa vì sao nước ta không đặt ngay tên đảng “xã hội” hay

“Mác xít” như bên Tây đã có; giúp chúng tôi ngấm hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin đến trước tiên với các nhà ái quốc Việt Nam chính là nhờ các đồng chí Cộng sản Pháp và bạn bè quốc tế; và đương nhiên bác Lý Thụy là người đầu tiên tiếp nhận và truyền bá ánh sáng ấy, nhưng Người không rập khuôn về tổ chức mà sáng tạo vào điều kiện cụ thể của nước mình. Tôi chưa hết thắc mắc: “Hai cụ Phan khác với bác Lý Thụy chỗ nào về tư tưởng khi bắt tay hình thành lực lượng cứu nước?” Càng gần gũi học hỏi, chúng tôi càng thấy sự hiểu biết và tâm nhìn của Người rất rộng lớn: tư tưởng tìm lực lượng cứu nước của Người lúc ấy không dừng lại ở phương Đông như hai cụ Phan, vì Người cho biết rõ nhiều việc của cách mạng thế giới, của Âu – Mỹ. Bởi vậy các bài giảng của Người toát rõ cái tâm, cái đích mà người cách mạng phải phấn đấu, ấy là “phải có đạo đức cách mạng” và làm “cách mạng đến nơi” - theo con đường XHCN mà Lenin vĩ đại tiến hành hồi tháng 10-1917.

Các lớp học tuy ngắn hạn 3 tháng nhưng tổ chức rất chặt chẽ, bí mật. Mỗi chúng tôi đều có quan hệ trong tổ chức bằng bí số, và tôi mang số 14. Tôi để ý thành phần các khóa học, phần đông toàn thanh niên, trí thức, lại có không ít thiếu niên, chúng tôi bác Lý Thụy chuẩn bị rất kỹ càng cho tương lai của cách mạng. Nhiều thiếu niên Việt kiều từ Thái Lan sang Quảng Châu được Người đào tạo và cho mang họ của Người: Lý Phương Đức, Lý Phương Thuận, Lý Văn Chất, Lý Văn Tồn; đáng nhớ nhất có Lê Hữu Trọng 12 - 13 tuổi được Người đặt tên mới là Lý Tự Trọng – anh là hạt nhân Thanh thiếu niên Cộng sản đoàn đầu tiên của Việt Nam. Bác chủ động xây dựng nòng cốt Cộng sản mà lúc đầu theo tôi biết gồm

3 người: anh Lê Hồng Sơn (tức Đôn), người trước đó của cụ Phan, đóng vai quan Ba, một anh người Thái Bình là quan Năm, và một anh thường ở bên Bác. Trong hoàn cảnh đặc biệt bấy giờ, bác Lý Thụy luôn nêu gương, giáo dục chúng tôi bằng hành động, tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức đoàn kết, bảo vệ lẫn nhau. Hồi ấy, Người biết rõ, tuy cùng nhóm Tân Việt nhưng giữa Trần Mộng Bạch và Trần Phú quan điểm còn cách biệt: một theo “độc lập tự do” (cách mạng quốc gia) chứ chưa hẳn tán đồng với người kia “chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”. Bác lưu ý trước cả chuyện quan hệ “khác giới” trong hoạt động cách mạng, nhưng Người chỉ rõ: nếu có lỡ ra thì quyết không cho địch lợi dụng để phá hoại tổ chức (sau này vụ án Bác-bi-ê ở Sài Gòn cuối năm 1928, cho thấy những tiên nghiệm của Người là không thừa và rất chính xác!). Khi “vụ biến Quảng Châu” nổ ra (Quốc dân đảng của Tưởng Giới Thạch trở mặt

đàn áp Cộng sản và cả người Việt Nam ở đây), nội bộ Thanh niên phát sinh nhiều việc, thị Người đã nhanh chóng chuyển hướng hoạt động đi xa, rồi về Thái Lan, mang nhiều tên gọi khác nhau. Với cách thức hoạt động của Người, luôn hạn chế ít nhất sự đổ bể về tổ chức, chỉ nơi nào cán bộ tự hồng thì chỗ đó địch mới có thể với tới.

Phong trào đấu tranh yêu nước ở Việt Nam đang lên cao như nước vỡ bờ. Bác Lý Thụy phân công chúng tôi khi kết thúc khóa học: Trần Phú, Phạm Văn Đông, Phan Trọng Quảng và Nguyễn Ngọc Ba về Trung kỳ; Nguyễn Công Thu, Nguyễn Danh Thọ về Bắc kỳ; Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi vào Nam. Người trao cho chúng tôi hai nhiệm vụ khi về cần làm gấp: nắm lại lực lượng Tân Việt để đưa vào Thanh niên nhằm từng bước hợp nhất các tổ chức cứu nước; bằng mọi cách phải làm kinh tế xây dựng quỹ cho hoạt động chuẩn bị thành lập Đảng. Nhớ lời dặn sau của bác Lý Thụy, tôi trở vào Nam kỳ,

về Long Xuyên cùng anh em mở trường tư thục, quan hệ với Châu Đốc, Cần Thơ, nhóm của Hà Huy Giáp, Châu Văn Liêm, Ung Văn Khiêm... chúng tôi vừa dạy học, vừa đi làm phu đường ray xe lửa, vừa bán thuốc Bắc để tạo quỹ. Tôi gặp lại nhiều anh em từng cùng ở Quảng Châu nay được Bác “gieo trồng” về Nam bộ như Lý Tự Trọng, anh Chín Côn, Nguyễn Thiệu, anh Phát, cô Trung Nguyệt, cô Liên, biết thêm Nguyễn Thị Nhỏ (vợ anh Phát) hoạt động tại Sài Gòn sau về tỉnh Chợ Lớn...

Tôi muốn nói, bản thân mình đến được với Đảng của bác Lý Thụy là cả một quá trình rèn luyện, lựa chọn, phấn đấu không ngừng về nhận thức. Trong tình hình thay đổi ngày nay, chúng ta càng nhớ Bác Hồ đã từng xây dựng Đảng với các nguyên tắc chặt chẽ, bí mật, cảnh giác với kẻ thù cả ngoài lẫn trong. ■

(Ghi theo kể của
đồng chí Nguyễn Ngọc Ba,
3/2/1993)

Tranh lớp học huấn luyện chính trị ở Quảng Châu

